

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4260/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 9 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết
của Sở Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy thành phố Hồ Chí Minh**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 30/QĐ-TTg ngày 10 tháng 01 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Đơn giản hóa thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước giai đoạn 2007 - 2010;

Căn cứ Quyết định số 07/QĐ-TTg ngày 04 tháng 01 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án Đơn giản hóa thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước giai đoạn 2007 - 2010;

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc công bố bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh tại Công văn số 1071/TTg-TCCV ngày 30 tháng 6 năm 2009;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy thành phố Hồ Chí Minh tại Tờ trình số 1598/TTr-CSPCCCTP ngày 12 tháng 8 năm 2009 và Tờ trình số 13/TTr-ĐA30 ngày 18 tháng 8 năm 2009 của Tổ phó Tổ công tác thực hiện Đề án 30 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy thành phố Hồ Chí Minh.

1. Trường hợp thủ tục hành chính nêu tại Quyết định này được cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ sau ngày Quyết định này có hiệu

lực và các thủ tục hành chính mới được ban hành thì áp dụng đúng quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và phải cập nhật để công bố.

2. Trường hợp thủ tục hành chính do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành nhưng chưa được công bố tại Quyết định này hoặc có sự khác biệt giữa nội dung thủ tục hành chính do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành và thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này thì được áp dụng theo đúng quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và phải cập nhật để công bố.

Điều 2. Sở Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Tổ công tác thực hiện Đề án 30 của Ủy ban nhân dân thành phố thường xuyên cập nhật để trình Ủy ban nhân dân thành phố công bố những thủ tục hành chính nêu tại khoản 1 Điều 1 Quyết định này. Thời hạn cập nhật hoặc loại bỏ bộ thủ tục hành chính này chậm nhất không quá 10 ngày, kể từ ngày văn bản quy định thủ tục hành chính có hiệu lực thi hành.

Đối với các thủ tục hành chính nêu tại khoản 2 Điều 1 Quyết định này, Sở Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Tổ công tác thực hiện Đề án 30 trình Ủy ban nhân dân thành phố công bố trong thời hạn không quá 10 ngày, kể từ ngày phát hiện có sự khác biệt giữa nội dung thủ tục hành chính do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành và thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này hoặc thủ tục hành chính chưa được công bố.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy, Thủ trưởng các sở, ban, ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

Nguyễn Thành Tài

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ CẢNH SÁT PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 4260/QĐ-UBND
ngày 11 tháng 9 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh)*

Phần I

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CẢNH SÁT PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

STT	Tên thủ tục hành chính
Lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy	
1	Cấp giấy chứng nhận thẩm duyệt về phòng cháy và chữa cháy
2	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về phòng cháy và chữa cháy
3	Cấp giấy phép vận chuyển chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ
4	Cấp giấy phép vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp
5	Cấp biên bản kiểm tra thi công về phòng cháy và chữa cháy
6	Cấp văn bản nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy

09610023

Phần II**NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CẢNH SÁT
PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH****I. Lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy****1. Thủ tục cấp giấy chứng nhận thẩm duyệt về phòng cháy và chữa cháy****- Trình tự thực hiện:**

Bước 1: Tổ chức và cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Tổ chức và cá nhân nộp hồ sơ tại Sở Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy thành phố Hồ Chí Minh, số 258 đường Trần Hưng Đạo, quận 1;

* Đối với người nộp hồ sơ: Người nộp hồ sơ phải là chủ đầu tư hoặc đơn vị, cá nhân được chủ đầu tư ủy quyền bằng văn bản. Đơn vị được ủy quyền phải liên quan trực tiếp đến công trình (đơn vị thiết kế, thi công...) người đại diện cho đơn vị được chủ đầu tư ủy quyền phải có giấy giới thiệu; nếu hồ sơ thể hiện bằng tiếng nước ngoài thì phải có bản dịch ra tiếng Việt kèm theo và hồ sơ phải có xác nhận của chủ đầu tư.

Danh mục các cơ sở phải thẩm duyệt về phòng cháy và chữa cháy:

1. Dự án quy hoạch xây dựng mới hoặc cải tạo đô thị các loại; dự án quy hoạch xây dựng mới hoặc cải tạo khu dân cư, đặc khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao thuộc thẩm quyền phê duyệt của cấp tỉnh trở lên.

2. Dự án xây dựng mới hoặc cải tạo công trình thuộc cơ sở hạ tầng kỹ thuật có liên quan đến phòng cháy, chữa cháy của đô thị, khu dân cư, đặc khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao thuộc thẩm quyền phê duyệt của cấp tỉnh trở lên.

3. Nhà ở tập thể, nhà chung cư cao từ 5 tầng trở lên hoặc có khối tích từ 5.000 m³ trở lên; nhà ở khác cao từ 7 tầng trở lên.

4. Bệnh viện, nhà điều dưỡng cấp huyện trở lên; bệnh viện khác, nhà điều dưỡng, cơ sở khám, chữa bệnh đa khoa từ 25 giường trở lên; cơ sở khám, chữa bệnh chuyên khoa và dịch vụ y tế khác từ 10 giường trở lên.

5. Trường học, cơ sở giáo dục từ 3 tầng trở lên hoặc có khối tích tổng cộng từ 5.000 m³ trở lên; nhà trẻ, mẫu giáo có 100 cháu trở lên hoặc có khối tích tổng cộng từ 1000 m³ trở lên.

6. Chợ kiên cố và bán kiên cố thuộc thẩm quyền cấp huyện trở lên phê duyệt dự án thiết kế xây dựng; Trung tâm thương mại, siêu thị, cửa hàng bách hóa có tổng diện tích các gian hàng từ 300m^3 trở lên hoặc có khối tích từ 1.000 m^3 trở lên.

7. Rạp hát, rạp chiếu phim, hội trường, nhà văn hóa, sân vận động, nhà thi đấu thể thao, những nơi tập trung đông người khác có thiết kế từ 200 chỗ ngồi trở lên; vũ trường, câu lạc bộ, cơ sở dịch vụ vui chơi giải trí và những công trình công cộng khác có khối tích từ 1.000 m^3 trở lên.

8. Khách sạn, nhà khách, nhà nghỉ, nhà trọ từ 5 tầng trở lên hoặc có khối tích từ 5.000 m^3 trở lên.

9. Nhà hành chính, trụ sở làm việc của cơ quan chính quyền, tổ chức chính trị, xã hội cấp huyện trở lên; nhà hành chính, trụ sở, nhà văn phòng làm việc khác từ 5 tầng trở lên hoặc có khối tích từ 5.000 m^3 trở lên.

10. Nhà lưu trữ, thư viện, bảo tàng, triển lãm thuộc Nhà nước quản lý.

11. Nhà, công trình thuộc cơ sở nghiên cứu khoa học, công nghệ từ 5 tầng trở lên hoặc có khối tích 5.000 m^3 trở lên.

12. Đài phát thanh, truyền hình, cơ sở bưu chính viễn thông từ cấp huyện trở lên.

13. Ga, cảng hàng không; cảng biển, cảng sông, bến tàu thủy, các bến xe, từ cấp huyện quản lý trở lên; nhà ga đường sắt xây dựng ở nội thành, nội thị.

14. Cửa hàng kinh doanh xăng dầu, khí đốt hóa lỏng.

15. Kho, cảng xuất nhập, bảo quản vật liệu nổ, xăng dầu, khí đốt hóa lỏng.

16. Kho hàng hóa, vật tư khác có khối tích từ 1.000 m^3 trở lên.

17. Nhà, công trình thuộc cơ sở sản xuất công nghiệp, thủ công nghiệp thuộc thẩm quyền cấp huyện trở lên phê duyệt dự án thiết kế xây dựng.

18. Nhà máy điện; trạm biến áp từ 35 KV trở lên.

19. Công trình an ninh, quốc phòng có nguy hiểm về cháy, nổ hoặc có yêu cầu bảo vệ đặc biệt.

20. Trung tâm chỉ huy, điều độ, điều hành, điều khiển quy mô khu vực và quốc gia thuộc các lĩnh vực.

21. Công trình ngầm, công trình trong hang hầm có nguy hiểm về cháy, nổ.

22. Dự án, thiết kế lắp đặt mới hoặc cải tạo hệ thống, thiết bị kỹ thuật phòng cháy, chữa cháy.

Thời gian nhận hồ sơ của Sở Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy thành phố: Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ đến 17 giờ từ thứ hai đến thứ sáu và buổi sáng thứ bảy hàng tuần (ngày lễ nghỉ).

* Đối với cán bộ nhận hồ sơ: Kiểm tra hồ sơ thẩm duyệt phòng cháy và chữa cháy:

+ Nếu hồ sơ hợp lệ (hồ sơ có đủ thành phần theo quy định), cán bộ nhận hồ sơ sẽ nhận vào và cấp Phiếu nhận hồ sơ thẩm duyệt cho tổ chức, cá nhân, trong đó có ghi ngày trả kết quả.

+ Nếu hồ sơ chưa hợp lệ thì cán bộ nhận hồ sơ sẽ hướng dẫn cho tổ chức và cá nhân điều chỉnh, bổ sung theo quy định.

Bước 3: Căn cứ theo ngày hẹn trên Phiếu nhận hồ sơ, chủ đầu tư hoặc người đại diện của tổ chức, cá nhân đến Phòng tiếp nhận hồ sơ để nhận kết quả thẩm duyệt về PCCC. Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ đến 17 giờ từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần (ngày lễ nghỉ).

- **Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

* Thành phần hồ sơ:

+ Đề nghị thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy (theo mẫu)

+ Đối với việc chấp thuận địa điểm xây dựng công trình gồm:

- Văn bản của chủ đầu tư đề nghị chấp thuận địa điểm xây dựng, trong đó nêu rõ đặc điểm, quy mô, tính chất của công trình dự kiến xây dựng.

- Tài liệu hoặc bản vẽ thể hiện rõ địa điểm, hướng gió chủ đạo, các thông tin về địa hình của khu đất, về khí hậu, thủy văn, khoảng cách từ công trình dự kiến xây dựng đến các cơ sở, công trình xung quanh

+ Đối với thiết kế công trình:

- Văn bản đề nghị thẩm duyệt về phòng cháy và chữa cháy của chủ đầu tư; trường hợp chủ đầu tư ủy quyền cho một đơn vị khác thực hiện thì phải có văn bản ủy quyền kèm theo;

- Bản sao giấy phép đầu tư và chứng chỉ quy hoạch hay thỏa thuận về địa điểm của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền;

- Các bản vẽ và bản thuyết minh thể hiện những nội dung yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy quy định tại Điều 13 hoặc Điều 14 của Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003:

* Số lượng hồ sơ gồm 03 bộ (nếu hồ sơ thể hiện bằng tiếng nước ngoài thì phải có bản dịch ra tiếng Việt kèm theo và hồ sơ phải có xác nhận của chủ đầu tư).

- Thời hạn giải quyết:

* Thời hạn là không quá 20 ngày làm việc đối với dự án quy hoạch, dự án xây dựng;

* Thời hạn là không quá 30 ngày làm việc đối với dự án, công trình thuộc nhóm A và không quá 20 ngày làm việc đối với dự án quy hoạch, dự án xây dựng, công trình thuộc nhóm B, C, theo quy định tại khoản 4, Điều 16 Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ.

- Đối tượng thực hiện: Cá nhân, tổ chức.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy thành phố Hồ Chí Minh (trừ các dự án, công trình, phương tiện giao thông cơ giới thuộc thẩm quyền của Cục Cảnh sát PCCC - Bộ Công an, quy định tại điểm a, khoản 5, mục IV, Thông tư số 04/2004/TT-BCA ngày 31 tháng 3 năm 2004 của Bộ Công an hướng dẫn thi hành Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ).

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): không có.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy thành phố.

+ Cơ quan phối hợp (nếu có): không có.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận

- Lệ phí: không có.

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đề nghị thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy.

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

* Tại Điều 13 Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ qui định: Yêu cầu phòng cháy và chữa cháy khi lập quy hoạch, dự án xây dựng mới hoặc cải tạo đô thị, khu dân cư, đặc khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao. Khi lập quy hoạch dự án xây dựng mới hoặc cải tạo đô thị,

khu dân cư, đặc khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao phải có giải pháp thiết kế về phòng cháy và chữa cháy bảo đảm các nội dung sau:

1. Địa điểm xây dựng công trình, cụm công trình, bố trí các khu đất, các lô nhà phải bảo đảm chống cháy lan, giảm tối thiểu tác hại của nhiệt, khói bụi, khí độc do đám cháy sinh ra đối với các khu vực dân cư và công trình xung quanh;

2. Hệ thống giao thông, khoảng trống phải đủ kích thước và tải trọng bảo đảm cho phương tiện chữa cháy cơ giới triển khai các hoạt động chữa cháy;

3. Hệ thống cấp nước bảo đảm việc cấp nước chữa cháy; hệ thống thông tin liên lạc, cung cấp điện phải bảo đảm phục vụ các hoạt động chữa cháy, thông tin báo cháy;

4. Bố trí địa điểm xây dựng đơn vị phòng cháy và chữa cháy ở khu vực trung tâm, thuận lợi về giao thông, thông tin liên lạc và có đủ diện tích bảo đảm cho các hoạt động thường trực sẵn sàng chiến đấu, tập luyện, bảo quản, bảo dưỡng phương tiện chữa cháy theo quy định của Bộ Công an;

5. Trong dự án phải có dự toán kinh phí cho các hạng mục phòng cháy và chữa cháy;

* Tại Điều 14 Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ quy định: Yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy khi lập dự án và thiết kế xây dựng công trình. Khi lập dự án và thiết kế xây dựng mới, cải tạo hoặc thay đổi tính chất sử dụng của công trình phải có các giải pháp thiết kế về phòng cháy và chữa cháy bảo đảm các nội dung sau:

1. Địa điểm xây dựng công trình bảo đảm khoảng cách an toàn về phòng cháy và chữa cháy đối với các công trình xung quanh;

2. Bậc chịu lửa hay mức độ chịu lửa của công trình phù hợp với quy mô, tính chất hoạt động của công trình; có giải pháp đảm bảo ngăn cháy và chống cháy lan giữa các hạng mục của công trình và giữa công trình này với công trình khác;

3. Công nghệ sản xuất, hệ thống điện, chống sét, chống nổ của công trình và bố trí các hệ thống, máy móc, thiết bị vật tư bảo đảm các yêu cầu an toàn về phòng cháy và chữa cháy;

4. Hệ thống thoát nạn gồm cửa, lối đi, hành lang, cầu thang chung, cửa, lối đi, cầu thang dành riêng cho thoát nạn, thiết bị chiếu sáng và chỉ dẫn lối thoát, thiết bị thông gió và hút khói, thiết bị cứu người, thiết bị báo tín hiệu bảo đảm cho việc thoát nạn nhanh chóng, an toàn khi xảy ra cháy;

5. Hệ thống giao thông, bãi đỗ phục vụ cho phương tiện chữa cháy cơ giới hoạt động bảo đảm kích thước và tải trọng; hệ thống cấp nước chữa cháy bảo đảm yêu cầu phục vụ chữa cháy;

6. Hệ thống báo cháy, hệ thống chữa cháy và phương tiện chữa cháy khác bảo đảm số lượng, vị trí lắp đặt và các thông số kỹ thuật phù hợp với đặc điểm và tính chất hoạt động của công trình;

7. Trong dự án và thiết kế phải có dự toán kinh phí cho các hạng mục phòng cháy và chữa cháy.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

* Luật Phòng cháy và chữa cháy, Luật số 27/2001/QH10, đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa X, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2001. Ngày có hiệu lực: 04 tháng 10 năm 2001;

* Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy. Ngày có hiệu lực: 16 tháng 5 năm 2003;

* Thông tư số 04/2004/TT-BCA ngày 31 tháng 3 năm 2004 của Bộ Công an hướng dẫn thi hành Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ. Ngày có hiệu lực: 24 tháng 5 năm 2004.

Công ty

Số: _____/CV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP Hồ Chí Minh,, ngày tháng năm ...

Trích yếu: V/v: đề nghị thẩm duyệt

Thiết kế về phòng cháy và chữa cháy

Kính gửi: Sở Cảnh sát PC&CC TP.HCM

Chúng tôi: Công ty (cá nhân).

Địa chỉ cơ quan (thường trú)

Là chủ đầu tư xây dựng (cải tạo, mở rộng)

- Công trình (dự án)
- Địa điểm thực hiện công trình (dự án)
- Diện tích xây dựng (m²)
- Số tầng:
- Tính chất sử dụng công trình:
- Các chất cháy, nổ chủ yếu có trong công trình (số lượng):
- Nguồn nước dự trữ chữa cháy:
- Đơn vị thiết kế công trình:

Đề nghị Sở Cảnh sát PC&CC thẩm duyệt thiết kế về PCCC đối với công trình nêu trên.

Hồ sơ thiết kế gửi kèm:

Ký tên
(đóng dấu)

2. Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện phòng cháy và chữa cháy

- Trình tự thực hiện:

Bước 1: Chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật

Bước 2: Danh mục cơ sở cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện phòng cháy và chữa cháy:

+ Nhà ở, khách sạn, văn phòng làm việc, nhà cho thuê văn phòng có chiều cao từ 7 tầng trở lên.

+ Cơ sở sản xuất, chế biến xăng dầu, khí đốt hóa lỏng và hóa chất dễ cháy, nổ, với mọi quy mô.

+ Cơ sở sản xuất, gia công, cung ứng, bảo quản và sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.

+ Kho xăng dầu có tổng dung tích 500 m³ trở lên, kho khí đốt hóa lỏng có tổng trọng lượng khí từ 600 kg trở lên.

+ Cửa hàng kinh doanh xăng dầu, khí đốt hóa lỏng.

+ Chợ kiên cố hoặc bán kiên cố có tổng diện tích kinh doanh từ 1200 m² trở lên hoặc có từ 300 hộ kinh doanh trở lên, trung tâm thương mại, siêu thị, cửa hàng bách hóa có tổng diện tích các gian hàng từ 300 m² trở lên hoặc có tổng khối tích từ 1.000 m³ trở lên.

+ Nhà máy nhiệt điện có công suất từ 100.000 KW trở lên, nhà máy thủy điện có công suất từ 20.000 KW trở lên, trạm biến áp có điện áp từ 220 KV trở lên.

+ Phương tiện giao thông cơ giới từ 4 chỗ ngồi trở lên, phương tiện giao thông cơ giới vận chuyển chất, hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ.

* Đối với người nộp hồ sơ: Đại diện các cơ sở và phương tiện tại danh mục nêu trên trước khi đưa vào hoạt động hoặc trong quá trình hoạt động nếu có sự thay đổi về công năng, tính chất sử dụng phải đến nộp hồ sơ tại:

+ Sở Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy thành phố Hồ Chí Minh, số 258 đường Trần Hưng Đạo, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

+ Phòng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy trên sông, số 25 Bis đường Tôn Thất Thuyết, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.

+ Phòng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy quận 1, số 258 đường Trần Hưng Đạo, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh, trực tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân trên địa bàn quận 1, quận 10.

+ Phòng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy quận 3, số 103 đường Lý Chính Thắng, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh, trực tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân trên địa bàn quận 3.

+ Phòng Cảnh sát PC&CC quận 4, số 183 Tôn Thất Thuyết, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh, trực tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân trên địa bàn quận 4, 7, huyện Nhà Bè, Cần Giờ.

+ Phòng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy quận 6, số 149 đường Cao Văn Lầu, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh, trực tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân trên địa bàn quận 6.

+ Phòng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy quận 8, số 250 đường Tùng Thiện Vương, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh, trực tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân trên địa bàn quận 8, 5.

+ Phòng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy quận 9, số 02 đường Xa Lộ Hà Nội, quận 9 thành phố Hồ Chí Minh, trực tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân trên địa bàn quận 9, 2, Thủ Đức.

+ Phòng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy quận 11, số 225 đường Lý Thường Kiệt, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh, trực tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân trên địa bàn quận 11, Tân Bình.

+ Phòng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy quận 12, đường Quốc Lộ 1A, khu phố 2, phường Trung Mỹ Tây, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh, trực tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân trên địa bàn quận 12, huyện Củ Chi, Hóc Môn.

+ Phòng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy quận Bình Thạnh, số 18A đường Phan Đăng Lưu, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh, trực tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân trên địa bàn quận Bình Thạnh, Phú Nhuận.

+ Phòng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy quận Gò Vấp, số 108 đường Phan Văn Trị, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh, trực tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân trên địa bàn quận Gò Vấp.

+ Phòng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy quận Bình Tân, số 452 đường Kinh Dương Vương, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh, trực tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân trên địa bàn quận Bình Tân, huyện Bình Chánh.

+ Phòng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy quận Tân Phú, số 2 đường T6, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh, trực tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân trên địa bàn quận Tân Phú.

- Thời gian nhận hồ sơ của Sở Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy thành phố Hồ Chí Minh, Phòng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy quận, huyện, Phòng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy Trên sông: Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ đến 17 giờ từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần và buổi sáng thứ bảy hàng tuần (ngày lễ nghỉ).

* Đối với cán bộ nhận hồ sơ: Kiểm tra hồ sơ Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về phòng cháy, chữa cháy:

+ Nếu hồ sơ hợp lệ (hồ sơ có đủ giấy tờ theo quy định), cán bộ sẽ nhận hồ sơ và hẹn ngày trả hồ sơ;

+ Nếu hồ sơ chưa hợp lệ thì cán bộ nhận hồ sơ sẽ hướng dẫn 01 (một) lần đề tổ chức và cá nhân bổ sung theo quy định.

Bước 3: Căn cứ theo ngày hẹn trên Phiếu nhận hồ sơ chủ cơ sở hoặc người đại diện đến nơi nộp hồ sơ để nhận kết quả cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về phòng cháy, chữa cháy (Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ đến 17 giờ từ thứ hai đến thứ sáu và buổi sáng thứ bảy hàng tuần (ngày lễ nghỉ).

- **Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

* Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về phòng cháy và chữa cháy (theo mẫu)

- Bản sao "Giấy chứng nhận thẩm duyệt về phòng cháy và chữa cháy" và văn bản nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy đối với cơ sở xây dựng mới hoặc cải tạo, phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy khi đóng mới hay hoán cải hoặc bản sao biên bản kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy đối với cơ sở và phương tiện giao thông cơ giới khác;

- Bản thống kê các phương tiện phòng cháy và chữa cháy (theo mẫu);

- Quyết định thành lập đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở kèm theo danh sách những người đã qua huấn luyện về phòng cháy và chữa cháy;

- Phương án chữa cháy.

* Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- **Thời hạn giải quyết:**

Không quá 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

- **Đối tượng thực hiện:** Cá nhân, tổ chức.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy thành phố Hồ Chí Minh.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Phòng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy quận, huyện; Phòng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy trên sông.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy thành phố Hồ Chí Minh; Phòng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy quận, huyện; Phòng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy trên sông.

+ Cơ quan phối hợp (nếu có): không có.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận

- **Lệ phí:** Không có.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

* Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về phòng cháy chữa cháy (mẫu PC5).

* Bản thống kê các phương tiện phòng cháy và chữa cháy (mẫu PC6).

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

* Tại Điều 9 Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ quy định : Điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy đối với cơ sở được bố trí trên một phạm vi nhất định, có người quản lý, hoạt động và cần thiết có phương án phòng cháy và chữa cháy độc lập phải bảo đảm các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy sau đây:

a) Có quy định, nội quy, biển cấm, biển báo, sơ đồ hoặc biển chỉ dẫn về phòng cháy và chữa cháy, thoát nạn phù hợp với đặc điểm và tính chất hoạt động của cơ sở;

b) Có quy định và phân công chức trách, nhiệm vụ phòng cháy và chữa cháy trong cơ sở;

c) Có văn bản đã thẩm duyệt về phòng cháy và chữa cháy đối với công trình thuộc diện phải thiết kế và thẩm duyệt về phòng cháy và chữa cháy;

d) Hệ thống điện, thiết bị sử dụng điện, hệ thống chống sét, nơi sử dụng lửa, phát sinh nhiệt phải bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy;

d) Có quy trình kỹ thuật an toàn về phòng cháy và chữa cháy phù hợp với điều kiện sản xuất, kinh doanh, dịch vụ;

e) Có lực lượng phòng cháy và chữa cháy cơ sở được tổ chức huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy và tổ chức thường trực sẵn sàng chữa cháy đáp ứng yêu cầu chữa cháy tại chỗ; có phương án chữa cháy, thoát nạn và đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

g) Có hệ thống báo cháy, chữa cháy, ngăn cháy, phương tiện phòng cháy và chữa cháy khác, phương tiện cứu người phù hợp với tính chất, đặc điểm của cơ sở, bảo đảm về số lượng, chất lượng và hoạt động theo quy định của Bộ Công an và các tiêu chuẩn về phòng cháy và chữa cháy; có hệ thống giao thông, cấp nước, thông tin liên lạc phục vụ chữa cháy tại cơ sở theo quy định;

h) Có hồ sơ quản lý, theo dõi hoạt động phòng cháy và chữa cháy theo quy định.

* Tại Điều 12 Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ quy định : Điều kiện an toàn về phòng cháy chữa cháy đối với phương tiện giao thông cơ giới từ 4 chỗ ngồi trở lên, phương tiện giao thông cơ giới vận chuyển chất, hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ phải bảo đảm và duy trì các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy sau đây:

a) Có quy định, nội quy, biển cấm, biển báo, sơ đồ hoặc biển chỉ dẫn về phòng cháy và chữa cháy, thoát nạn phù hợp với đặc điểm, tính chất hoạt động của phương tiện;

b) Quy trình vận hành phương tiện, hệ thống điện, hệ thống nhiên liệu, việc bố trí, sắp xếp người, vật tư, hàng hóa trên phương tiện phải bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy;

c) Người điều khiển phương tiện giao thông cơ giới phải được học tập kiến thức về phòng cháy, chữa cháy trong quá trình đào tạo cấp giấy phép điều khiển phương tiện; đối với người điều khiển phương tiện giao thông cơ giới có phụ cấp trách nhiệm và người điều khiển, người làm việc, người phục vụ trên phương tiện giao thông cơ giới có từ 30 chỗ ngồi trở lên và trên phương tiện giao thông cơ giới chuyên dùng để vận chuyển các chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ phải có giấy chứng nhận đã qua huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy của cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy có thẩm quyền;

d) Có phương tiện chữa cháy phù hợp với yêu cầu tính chất, đặc điểm của phương tiện, bảo đảm về số lượng, chất lượng và hoạt động theo quy định của Bộ Công an và các tiêu chuẩn về phòng cháy và chữa cháy.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

* Luật Phòng cháy và chữa cháy, Luật số 27/2001/QH10, đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa X, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2001. Ngày có hiệu lực: 04 tháng 10 năm 2001;

* Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy. Ngày có hiệu lực 16 tháng 5 năm 2003.

* Thông tư số 04/2004/TT-BCA ngày 31 tháng 3 năm 2004 của Bộ Công an hướng dẫn thi hành Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ. Ngày có hiệu lực 24 tháng 5 năm 2004.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu PC5
 BH theo Thông tư số 04/TT-BCA
 Ngày 31-3-2004

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN VỀ PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY

Kính gửi:.....

Tôi là: Chức vụ:.....

CMND/hộ chiếu số:do: cấp ngày / /

là đại diện cho:

Địa chỉ:

Điện thoại:.....Fax:

Quyết định thành lập doanh nghiệp số:ngày.....tháng ... năm.... Đăng ký
 kinh doanh số: ngày.....tháng..... năm..... tại

Số tài khoản:..... tại ngân hàng:

Đề nghị Quý cơ quan xem xét cấp “Giấy chứng nhận đủ điều kiện về phòng
 cháy chữa cháy”

Cho:

Địa chỉ:

Đề:.....

Tôi cam kết thực hiện, bảo đảm và duy trì liên tục các điều kiện đảm bảo an
 toàn phòng cháy và chữa cháy theo quy định như đã được cơ quan Cảnh sát phòng
 cháy và chữa cháy xác nhận; đồng thời có trách nhiệm thông báo kịp thời cho Quý cơ
 quan biết về những thay đổi có liên quan đến điều kiện về phòng cháy và chữa cháy
 đã được xác nhận.

....., ngàytháng năm

.....
 (Ký tên, đóng dấu)

[illegible]

....., ngày tháng năm.....

(Ký tên, đóng dấu)

3. Thủ tục Cấp giấy phép vận chuyển chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ

- Trình tự thực hiện:

Bước 1: Đại diện các cơ sở và phương tiện trước khi đưa vào hoạt động hoặc trong quá trình hoạt động nếu có sự thay đổi về công năng, tính chất sử dụng chuẩn bị hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Tổ chức và cá nhân đến nộp hồ sơ tại :

+ Sở Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy thành phố Hồ Chí Minh, số 258 đường Trần Hưng Đạo, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

+ Phòng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy trên sông, số 25 Bis đường Tôn Thất Thuyết, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.

+ Phòng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy quận 1, số 258 đường Trần Hưng Đạo, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh, trực tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân trên địa bàn quận 1, quận 10.

+ Phòng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy quận 3, số 103 đường Lý Chính Thắng, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh, trực tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân trên địa bàn quận 3.

+ Phòng Cảnh sát PC&CC quận 4, số 183 Tôn Thất Thuyết, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh, trực tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân trên địa bàn quận 4, 7, huyện Nhà Bè, Cần Giờ.

+ Phòng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy quận 6, số 149 đường Cao Văn Lầu, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh, trực tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân trên địa bàn quận 6.

+ Phòng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy quận 8, số 250 đường Tùng Thiện Vương, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh, trực tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân trên địa bàn quận 8, 5.

+ Phòng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy quận 9, số 02 đường Xa Lộ Hà Nội, quận 9 thành phố Hồ Chí Minh, trực tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân trên địa bàn quận 9, 2, Thủ Đức.

+ Phòng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy Quận 11, số 225 đường Lý Thường Kiệt, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh, trực tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân trên địa bàn quận 11, Tân Bình.

+ Phòng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy Quận 12, đường Quốc Lộ 1A, khu phố 2, phường Trung Mỹ Tây, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh, trực tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân trên địa bàn quận 12, huyện Củ Chi, Hóc Môn.

+ Phòng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy quận Bình Thạnh, số 18A đường Phan Đăng Lưu, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh, trực tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân trên địa bàn quận Bình Thạnh, Phú Nhuận.

+ Phòng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy quận Gò Vấp, số 108 đường Phan Văn Trị, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh, trực tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân trên địa bàn quận Gò Vấp.

+ Phòng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy quận Bình Tân, số 452 đường Kinh Dương Vương, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh, trực tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân trên địa bàn quận Bình Tân, huyện Bình Chánh.

+ Phòng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy quận Tân Phú, số 2 đường T6, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh, trực tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân trên địa bàn quận Tân Phú.

- Thời gian nhận hồ sơ của Sở Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy thành phố Hồ Chí Minh, Phòng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy quận & huyện, Phòng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy trên sông: Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ đến 17 giờ từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần và buổi sáng thứ bảy hàng tuần (ngày lễ nghỉ).

* Đối với cán bộ nhận hồ sơ: Kiểm tra hồ sơ Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về phòng cháy chữa cháy:

+ Nếu hồ sơ hợp lệ (hồ sơ có đủ giấy tờ theo quy định), cán bộ sẽ nhận hồ sơ và hẹn ngày trả hồ sơ;

+ Nếu hồ sơ chưa hợp lệ thì cán bộ nhận hồ sơ sẽ hướng dẫn một (01) lần cho tổ chức và cá nhân bổ sung theo quy định.

Bước 3: Căn cứ theo ngày hẹn trên Phiếu nhận hồ sơ chủ cơ sở hoặc người đại diện đến nơi nộp hồ sơ để nhận kết quả Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về phòng cháy, chữa cháy, (Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ đến 17 giờ từ thứ hai đến thứ sáu và buổi sáng thứ bảy hàng tuần (ngày lễ nghỉ).

- **Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

* Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp “Giấy phép vận chuyển chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ” (theo mẫu);

+ Danh mục chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ xin phép vận chuyển (theo mẫu);

+ Bản sao “Giấy chứng nhận đủ điều kiện vận chuyển chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ” đối với phương tiện giao thông cơ giới đường bộ do cơ quan đăng kiểm cấp; biên bản kiểm tra điều kiện về phòng cháy và chữa cháy đối với phương tiện cơ giới đường thủy, đường sắt;

+ Bản sao Hợp đồng cung ứng hoặc hợp đồng vận chuyển chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ;

+ Bản sao các giấy tờ cần thiết đảm bảo phương tiện được phép lưu hành theo quy định của pháp luật (khi nộp hồ sơ phải có bản chính để đối chiếu);

* Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- Thời hạn giải quyết:

Không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

- Đối tượng thực hiện: Cá nhân, tổ chức.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy thành phố Hồ Chí Minh.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Phòng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy quận, huyện; Phòng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy Trên sông.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy thành phố Hồ Chí Minh; Phòng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy quận, huyện; Phòng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy Trên sông.

+ Cơ quan phối hợp (nếu có): không có.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép

- Lệ phí: Không có.

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

* Đơn đề nghị cấp Giấy phép vận chuyển chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ (Mẫu PC8);

* Danh mục chất, hàng nguy hiểm cháy, nổ xin phép vận chuyển.

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Tại Điều 12 Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ quy định : Điều kiện an toàn về phòng cháy chữa cháy đối với phương tiện giao thông cơ giới từ 4 chỗ ngồi trở lên, phương tiện giao thông cơ giới vận chuyển chất, hàng hóa nguy hiểm về cháy, nổ phải bảo đảm và duy trì các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy sau đây:

a) Có quy định, nội quy, biển cấm, biển báo, sơ đồ hoặc biển chỉ dẫn về phòng cháy và chữa cháy, thoát nạn phù hợp với đặc điểm, tính chất hoạt động của phương tiện;

b) Quy trình vận hành phương tiện, hệ thống điện, hệ thống nhiên liệu, việc bố trí, sắp xếp người, vật tư, hàng hóa trên phương tiện phải bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy;

c) Người điều khiển phương tiện giao thông cơ giới phải được học tập kiến thức về phòng cháy, chữa cháy trong quá trình đào tạo cấp giấy phép điều khiển phương tiện; đối với người điều khiển phương tiện giao thông cơ giới có phụ cấp trách nhiệm và người điều khiển, người làm việc, người phục vụ trên phương tiện giao thông cơ giới có từ 30 chỗ ngồi trở lên và trên phương tiện giao thông cơ giới chuyên dùng để vận chuyển các chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ phải có giấy chứng nhận đã qua huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy của cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy có thẩm quyền;

d) Có phương tiện chữa cháy phù hợp với yêu cầu tính chất, đặc điểm của phương tiện, bảo đảm về số lượng, chất lượng và hoạt động theo quy định của Bộ Công an và các tiêu chuẩn về phòng cháy và chữa cháy.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

* Luật Phòng cháy và chữa cháy, Luật số 27/2001-QH10, đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa X, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2001. Ngày có hiệu lực: 04 tháng 10 năm 2001;

* Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy. Ngày có hiệu lực 16 tháng 5 năm 2003.

* Thông tư số 04/2004/TT-BCA ngày 31 tháng 3 năm 2004 của Bộ Công an hướng dẫn thi hành Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ. Ngày có hiệu lực 24 tháng 5 năm 2004.

Mẫu PC8

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM BH theo Thông tư số 04/TT-BCA
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc Ngày 31-3-2004

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP VẬN CHUYỂN CHẤT,
HÀNG NGUY HIỂM VỀ CHÁY, NỔ**

Kính gửi:

Tên chủ phương tiện:

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax:

Quyết định thành lập doanh nghiệp số: ngày tháng năm

Đăng ký kinh doanh số: ngày tháng năm tại

Số tài khoản: tại ngân hàng:

Họ tên người đại diện pháp luật:

Chức danh:

CMND/hộ chiếu số: do: Cấp ngày/...../.....

Hộ khẩu thường trú:

Đề nghị Quý cơ quan xem xét và cấp ***“Giấy phép vận chuyển chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ”*** cho phương tiện: BKS:
 được vận chuyển số lượng chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ (ghi tại trang)

Tôi cam kết phương tiện vận chuyển này đảm bảo an toàn để tham gia giao thông và thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về vận chuyển chất, hàng nguy hiểm về cháy, nổ.

....., ngày tháng năm

Người làm đơn

(ký tên, đóng dấu)

4. Thủ tục Cấp giấy phép vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp

- Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức và cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Tổ chức và cá nhân nộp hồ sơ tại Sở Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy thành phố Hồ Chí Minh, số 258 đường Trần Hưng Đạo, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh. Thời gian nhận hồ sơ Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ đến 17 giờ từ thứ hai đến thứ sáu (ngày lễ nghỉ).

* Đối với cán bộ nhận hồ sơ: Kiểm tra hồ sơ cấp giấy phép vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp:

+ Nếu hồ sơ hợp lệ (hồ sơ có đủ giấy tờ theo quy định), cán bộ nhận hồ sơ sẽ nhận vào và hẹn ngày trả kết quả.

+ Nếu hồ sơ chưa hợp lệ thì cán bộ nhận hồ sơ sẽ hướng dẫn 01 (một) lần cho tổ chức và cá nhân, bổ sung theo quy định.

Bước 3: Căn cứ theo ngày hẹn, chủ phương tiện hoặc người đại diện đến nơi nộp hồ sơ để nhận kết quả Cấp giấy phép vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp (Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ đến 17 giờ từ thứ hai đến thứ sáu (ngày lễ nghỉ)).

- Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

* Thành phần hồ sơ:

+ Giấy giới thiệu của cơ quan do Thủ trưởng đơn vị ký.

+ Giấy chứng minh nhân dân của người áp tải.

+ Giấy đăng ký vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp, trong đó ghi rõ họ tên người áp tải, người điều khiển phương tiện, biển số phương tiện, tuyến đường đi, thời gian và số lượng vật liệu nổ công nghiệp cần vận chuyển.

+ Lý lịch của người áp tải và người điều khiển phương tiện hay giấy giới thiệu của Thủ trưởng đơn vị hoặc của Công an xã, phường, thị trấn về lý lịch, phẩm chất, tinh thần trách nhiệm. Người áp tải và điều khiển phương tiện là người đã được huấn luyện về an toàn lao động, tập huấn nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy, vệ sinh lao động có liên quan đến vật liệu nổ công nghiệp và đã được cấp chứng chỉ an toàn, giấy chứng nhận phòng cháy và chữa cháy theo quy định.

+ Báo cáo vật liệu nổ công nghiệp tồn kho tại thời điểm xin vận chuyển (trừ trường hợp xin vận chuyển lần đầu). Nếu kho vật liệu nổ công nghiệp ở ngoài địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có thêm giấy xác nhận tình trạng kho vật liệu nổ công nghiệp của Công an ở địa phương có thẩm quyền.

+ Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp hoặc giấy xác nhận vị trí sử dụng vật liệu nổ công nghiệp của cơ quan có thẩm quyền cấp (bản sao có chứng thực).

+ Lệnh xuất kho hoặc giấy báo hàng.

+ Biên bản kiểm tra điều kiện an toàn phòng cháy và chữa cháy phương tiện vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp (trừ trường hợp phương tiện chuyên dùng vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp đã được kiểm tra và cấp giấy theo thời hạn, giấy cam đoan bảo đảm điều kiện an toàn vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp, giấy đăng ký, giấy phép lái xe, giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, giấy bảo hiểm còn trong thời hạn).

+ Đối với các đơn vị nổ mìn trực tiếp (nổ mìn theo hộ chiếu) không có kho bảo quản vật liệu nổ công nghiệp thì ngoài những thủ tục nêu trên (trừ văn bản xác nhận về kho) phải có thêm hộ chiếu nổ mìn cho mỗi đợt nổ do Phó Giám đốc kỹ thuật hoặc cấp tương đương của đơn vị phê duyệt.

* Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- Thời hạn giải quyết:

Không quá 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.

- Đối tượng thực hiện: Cá nhân, tổ chức.

- Cơ quan thực hiện thực hiện thủ tục hành chính:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy thành phố Hồ Chí Minh.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): không có.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy thành phố Hồ Chí Minh.

+ Cơ quan phối hợp (nếu có): không có.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấp phép

- Lệ phí: Không có.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không có.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không có.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

* Luật Phòng cháy và chữa cháy, Luật số 27/2001/QH10, đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa X, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2001. Ngày có hiệu lực: 04 tháng 10 năm 2001;

* Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy. Ngày có hiệu lực 16 tháng 5 năm 2003.

* Nghị định số 47/NĐ-CP ngày 12 tháng 8 năm 1996 của Chính phủ về quản lý vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ: Ngày có hiệu lực: 27 tháng 8 năm 1996;

* Tiêu chuẩn Việt Nam: TCVN 4586-1997 vật liệu nổ công nghiệp - yêu cầu an toàn về bảo quản, vận chuyển và sử dụng. Có hiệu lực: 1997.

5. Thủ tục Cấp biên bản kiểm tra thi công về phòng cháy và chữa cháy

- Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức và cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Đại diện của chủ đầu tư, chủ phương tiện, đại diện đơn vị thi công đã được Sở Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy thành phố Hồ Chí Minh thẩm duyệt về phòng cháy, chữa cháy có mặt tham gia kiểm tra, đồng thời chủ đầu tư có thể mời các thành phần khác có liên quan trực tiếp tham gia nếu thấy cần thiết sau khi nhận được thông báo của Sở Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy thành phố (chậm nhất 03 ngày trước khi kiểm tra).

Bước 3: Sở Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy thành phố Hồ Chí Minh lập biên bản. Chủ đầu tư, chủ phương tiện có trách nhiệm thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn những kiến nghị của cơ quan kiểm tra đã nêu trong biên bản.

Thời gian: Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ đến 17 giờ từ thứ hai đến thứ sáu (ngày lễ nghỉ).

- Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại địa điểm thi công và trụ sở của chủ đầu tư đơn vị thi công.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

* Thành phần hồ sơ:

+ Hồ sơ thiết kế được thẩm duyệt về phòng cháy, chữa cháy;

+ Các chứng chỉ, tài liệu cần thiết liên quan đến chất lượng thi công, lắp đặt các thiết bị phòng cháy và chữa cháy.

* Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- Thời hạn giải quyết:

Lập biên bản kiểm tra thi công ngay sau khi hoàn thành kiểm tra thi công về phòng cháy, chữa cháy.

- Đối tượng thực hiện: Cá nhân, tổ chức.

- Cơ quan thực hiện thực hiện thủ tục hành chính:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy thành phố Hồ Chí Minh. (trừ các công trình, phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy do Cục Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy - Bộ Công an nghiệm thu, quy định tại điểm a, khoản 5,

mục VI, Thông tư số 04/2004/TT-BCA ngày 31 tháng 3 năm 2004 của Bộ Công an hướng dẫn thi hành Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ).

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): không có.

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy thành phố.

+ Cơ quan phối hợp (nếu có): Các Phòng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy quận - huyện.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Cấp biên bản kiểm tra thi công và phòng cháy và chữa cháy.

- **Lệ phí:** Không có.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không có.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không có.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

* Luật Phòng cháy và chữa cháy, Luật số 27/2001/QH10, đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa X, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2001. Ngày có hiệu lực: 04 tháng 10 năm 2001;

* Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy. Ngày có hiệu lực 16 tháng 5 năm 2003.

* Thông tư số 04/2004/TT-BCA ngày 31 tháng 3 năm 2004 của Bộ Công an hướng dẫn thi hành Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ. Ngày có hiệu lực 24 tháng 5 năm 2004.

6. Thủ tục Cấp văn bản nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy

- Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức và cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Tổ chức và cá nhân nộp Công văn đề nghị nghiệm thu trực tiếp hoặc qua đường bưu chính tại Phòng Tham mưu - Sở Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy thành phố Hồ Chí Minh, số 258 đường Trần Hưng Đạo, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Thời gian nhận Công văn đề nghị nghiệm thu: Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ đến 17 giờ từ thứ hai đến thứ sáu (ngày lễ nghỉ);

* Đối với cơ quan nhận hồ sơ: Căn cứ vào ngày đề nghị hoặc ngày ghi trên Công văn của tổ chức, cá nhân, Sở Cảnh sát PC&CC thành phố tiến hành kiểm tra nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy (nếu Sở Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy thành phố không sắp xếp được thời gian như trong Công văn đề nghị thì sẽ trả lời bằng điện thoại cho tổ chức, cá nhân biết và hẹn vào một ngày cụ thể để tiến hành nghiệm thu).

* Khi cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy thành phố tiến hành kiểm tra nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy, tổ chức và cá nhân chuẩn bị các văn bản và hồ sơ phải có đủ dấu, chữ ký của chủ đầu tư, chủ phương tiện, nhà thầu, đơn vị thiết kế, nếu thể hiện bằng tiếng nước ngoài thì phải dịch ra tiếng Việt; riêng các bản vẽ hoàn công của hệ thống phòng cháy và chữa cháy và của các hạng mục có liên quan đến phòng cháy và chữa cháy chỉ dịch ra tiếng Việt những nội dung cơ bản theo yêu cầu của cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy;

Bước 3: Khi đủ điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy, căn cứ theo ngày hẹn, chủ đầu tư hoặc người đại diện đến Phòng tiếp nhận hồ sơ - Phòng Hướng dẫn, chỉ đạo về phòng cháy - Sở Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy thành phố để nhận Văn bản nghiệm thu phòng cháy và chữa cháy, buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 11 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ đến 17 giờ từ thứ hai đến thứ sáu (ngày lễ nghỉ).

- Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

* Thành phần hồ sơ:

+ Giấy chứng nhận thẩm duyệt về phòng cháy và chữa cháy và Biên bản kiểm tra thi công về phòng cháy và chữa cháy của cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy;

+ Báo cáo của chủ đầu tư, chủ phương tiện về tình hình kết quả thi công, kiểm

tra, kiểm định, thử nghiệm và nghiệm thu các hệ thống, thiết bị và kết cấu phòng cháy và chữa cháy;

+ Văn bản, chứng chỉ kiểm định thiết bị, phương tiện phòng cháy, chữa cháy đã lắp đặt trong công trình;

+ Biên bản thử nghiệm và nghiệm thu từng phần và tổng thể các hạng mục, hệ thống phòng cháy và chữa cháy;

+ Các bản vẽ hoàn công hệ thống phòng cháy và chữa cháy và các hạng mục liên quan đến phòng cháy và chữa cháy;

+ Tài liệu, quy trình hướng dẫn vận hành, bảo dưỡng các thiết bị, hệ thống phòng cháy và chữa cháy của công trình, của phương tiện;

+ Văn bản nghiệm thu các hạng mục, hệ thống, thiết bị kỹ thuật khác có liên quan đến phòng cháy và chữa cháy.

+ Các văn bản và hồ sơ nêu trên phải có đủ dấu, chữ ký của chủ đầu tư, chủ phương tiện, nhà thầu, đơn vị thiết kế, nếu thể hiện bằng tiếng nước ngoài thì phải dịch ra tiếng Việt; riêng các bản vẽ hoàn công của hệ thống phòng cháy và chữa cháy và của các hạng mục có liên quan đến phòng cháy và chữa cháy chỉ dịch ra tiếng Việt những nội dung cơ bản theo yêu cầu của Phòng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

* Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- Thời hạn giải quyết:

Không quá 07 ngày làm việc, kể từ ngày lập biên bản kiểm tra và thử nghiệm.

- Đối tượng thực hiện: Cá nhân, tổ chức.

- Cơ quan thực hiện thực hiện thủ tục hành chính:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy thành phố Hồ Chí Minh. (trừ các các công trình, phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy do Cục Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy - Bộ Công an nghiệm thu, quy định tại điểm a, khoản 5, mục VI, Thông tư số 04/2004/TT-BCA ngày 31 tháng 3 năm 2004 của Bộ Công an hướng dẫn thi hành Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ).

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): không có.

0910033
www.ThuVienPhapLuat.com
Tel: +84-8-3845 6884
LawSoft *

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy thành phố.

+ Cơ quan phối hợp (nếu có): không có.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Cấp văn bản nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy.

- **Lệ phí:** Không có.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không có.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

* Trường hợp chất lượng thi công các hệ thống thiết bị phòng cháy, chữa cháy không đảm bảo yêu cầu hoặc việc nghiệm thu của chủ đầu tư không đúng quy định, hồ sơ nghiệm thu chưa lập đầy đủ, thì cơ quan cảnh sát phòng cháy, chữa cháy tạm thời chưa cấp văn bản nghiệm thu.

* Chủ đầu tư và nhà thầu phải khắc phục những thiếu sót mà cơ quan phòng cháy, chữa cháy đã nêu trong các biên bản kiểm tra nghiệm thu và các thông báo kết quả thực hiện cho cơ quan phòng cháy, chữa cháy để xem xét cấp văn bản nghiệm thu.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

* Luật Phòng cháy và chữa cháy, Luật số 27/2001/QH10, đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa X, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2001. Ngày có hiệu lực: 04 tháng 10 năm 2001;

* Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy. Ngày có hiệu lực 16 tháng 5 năm 2003.

* Thông tư số 04/2004/TT-BCA ngày 31 tháng 3 năm 2004 của Bộ Công an hướng dẫn thi hành Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ. Ngày có hiệu lực 24 tháng 5 năm 2004.

* Công văn số 121 C23(P3) ngày 27 tháng 02 năm 2006 của Tổng cục II - Bộ Công an về việc hướng dẫn công tác thẩm duyệt phòng cháy, chữa cháy; Ngày có hiệu lực 27 tháng 02 năm 2006.